

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 233/2018/HSPT

Ngày 24-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Tùng.

2. Bà Lưu Thị Thu Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Thái Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 30/2018/HSST ngày 15/5/2018, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Thái Quang H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Tân Đ, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Sửa xe máy; trình độ học vấn: 8/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Thái Văn Đ1 và con bà Lê Thị Kim L; bị cáo có vợ Bùi Thị V và có 01 con, sinh năm 2016; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2018. Hiện đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Kim L; trú tại: Thôn Tân Đ, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Chị Bùi Thị V; trú tại: Thôn Tân Đ, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Hồng T; trú tại: Thôn Tân T1, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/01/2018, Thái Quang H từ xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk đi xe buýt lên gần khu vực siêu thị Coopmart, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tìm mua ma túy đá thì gặp một người đàn ông (Chưa rõ nhân thân lai lịch). H mua một gói chất rắn dạng tinh thể trong suốt, được bọc nylon với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, cất giấu gói nylon trong túi quần đang mặc, đi xe buýt về. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 08/01/2018, Thái Quang H lấy ma túy đá ra sử dụng ở trong phòng ngủ tại tiệm sửa xe mô tô Thái Hòa ở thôn Tân M, xã Ea K, huyện Krông P, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, có bạn là Huỳnh Văn Đ2 cùng làm nghề sửa xe mô tô, thấy H đang sử dụng ma túy đá nên Đ2 xin hút một hơi. Trong lúc cả hai đang sử dụng ma túy đá thì bị Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, kiểm tra trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của H có một gói nylon trong suốt bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt. H khai nhận là ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 159/GĐMT-PC54 ngày 15/01/2018, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt trong 01 (Một) gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4710 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 30/2018/HSST ngày 15/5/2018, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Thái Quang H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Quang H 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/01/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/5/2018, bị cáo Thái Quang H kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HSST ngày 15/5/2018, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 08 tháng tù đã áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có thêm tình tiết nào mới. Nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản

1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08 tháng 1 năm 2018, bị cáo Thái Quang H đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,4710 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Nên bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 01 năm 08 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm về hình sự. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn thỏa mãn cơn nghiện nên vào ngày 08 tháng 1 năm 2018, bị cáo Thái Quang H đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,4710 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Từ các phân tích trên, HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Thái Quang H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Quang H – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HSST ngày 15/5/2018, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Quang H 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 08/01/2018.

[3] Về án phí: Bị cáo Thái Quang H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông P;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Thanh Huyền

